

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN G  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ

G, ngày 25 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH LONG AN**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Phan Thị Đẹp.

***Thư ký phiên họp:*** Bà Ôn Tú Trân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên họp:***  
Ông Phạm Duy Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 220/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 về yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 giữa:

***1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1980;

- Bà Huỳnh Mỹ L, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: Số 224/5 ấp H, xã M, thành phố T, tỉnh Tiền Giang

***Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Trương Thị Thanh T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 35 đường H, Phường 7, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

(Theo Giấy ủy quyền ngày 21 tháng 6 năm 2021).

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Luật sư Dương Thị Kim L, Văn phòng luật sư K thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.

***2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Ấp B, xã Th, huyện G, tỉnh Long An.

Địa chỉ liên lạc: Số 225/9 đường L, Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Tại đơn khởi kiện và bản tự khai cùng ngày 21/6/2021 của ông Nguyễn Văn H, bà Huỳnh Mỹ L và trong quá trình tham gia tố tụng do bà Trương Thị Thanh T đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông H, bà L trình bày:*

Ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Mỹ L có đưa con ruột tên Nguyễn Huỳnh Minh T, sinh ngày 14/01/2010. Ông H, bà L có làm thủ tục cho cháu T cho bà Nguyễn Thị Hồng H nhận làm con nuôi theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01/2018 ngày 16/4/2018 tại Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Th, tỉnh Tiền Giang. Ngày 18/4/2018 hai bên ký tên vào biên bản giao nhận con nuôi. Từ đó chị H đăng ký khai sinh lại cho cháu Nguyễn Huỳnh Minh T tại Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố M, thay đổi họ tên cháu Nguyễn Huỳnh Minh T thành tên Nguyễn Hồng Ng.

Mặc dù đã tiến hành đầy đủ các thủ tục pháp lý về giao nhận việc nuôi con nuôi nhưng trên thực tế vợ chồng ông H, bà L không có giao cháu T cho chị H nuôi mà từ đó đến nay cháu T vẫn chung sống với vợ chồng ông H, bà L, ông H bà L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, lo toàn bộ chi phí việc học hành cho cháu T. Cháu T từ trước đến nay vẫn theo học tại Trường tiểu học Hồ Văn N, Phường 2, thành phố M. Bà H không có trách nhiệm hoặc nghĩa vụ gì đối với cháu T.

Lý do ông H, bà L làm thủ tục cho con nuôi: Bà H bảo rằng có con gái đang định cư nước ngoài, chuẩn bị bảo lãnh bà H và gia đình cùng đi, nếu ông H bà L muốn con mình được đi nước ngoài cùng bà H thì phải làm thủ tục nuôi con nuôi thì bà H mới làm giấy tờ cho cháu T. Do chỗ thân quen nên ông H, bà L làm theo. Tuy nhiên những năm gần đây hai bên xảy ra mâu thuẫn, bà H bảo không đi nước ngoài nữa, không có làm hồ sơ bảo lãnh cho cháu T. Gần đây cháu T làm hồ sơ chuyển trường lên cấp 2 trường Lê H Hân, ông H bà L liên hệ bà H lấy giấy tờ tùy thân cho cháu T làm thủ tục nhập học thì bà H không cho, lấy quyền làm mẹ nuôi gây khó dễ, còn xúc phạm vợ chồng ông H bà L. Vì thế gây ảnh hưởng rất lớn đến việc học hành hiện tại cũng như về sau của cháu T. Trên thực tế bà H hoàn toàn không có nuôi con nuôi, không có thực hiện quyền và nghĩa vụ gì đối với cháu H trong suốt thời gian nhận cháu làm con nuôi. Việc làm thủ tục nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông H bà L với bà H chỉ mang tính hình thức, còn nội dung là giả tạo. Vì vậy ông H bà L yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Nguyễn Hồng H, sinh ngày 14/01/2010 theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01/2018 ngày 16/4/2018 do Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cấp.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hồng H trình bày trong quá trình tham gia tố tụng:* Bà chưa đăng ký kết hôn với ai, bà hiện đang sinh sống và làm việc tại Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Khi ông H, bà L cho cháu Nguyễn Huỳnh Minh T, sinh ngày 14/01/2010 cho bà làm con nuôi, bà đã làm thủ tục nuôi con nuôi theo đúng trình tự thủ tục luật định. Sau đó bà đã thay tên đổi họ cho cháu T thành Nguyễn Hồng H, sinh ngày 14/01/2010.

Từ khi nhận con nuôi thì ông H, bà L nói với bà rằng để cho cháu H đi về với ông H, bà L để cho cháu H quen dần nên cuối tuần ông H, bà L đưa cháu H về ở cùng bà. Cháu H đang đi học ở Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Việc đi học của cháu H có lúc bà đưa rước đi học, có lúc ông H bà L đưa rước cháu H đi học. Lúc đó ông H bà L nói muốn cho cháu T cho bà làm con nuôi chứ không có việc cho cháu T làm con nuôi để bà bảo lãnh đi nước ngoài cùng bà, việc bà có đi nước ngoài hay không là quyền của bà. Bà không đồng ý chấm dứt nuôi con nuôi với cháu Nguyễn Hồng H, sinh ngày 14/01/2010. Bà yêu cầu ông H, bà L phải trả cháu H lại cho bà.

- Tại Văn bản số 01/PĐ-HVN ngày 21/12/2021 của Trường Tiểu học Hồ Văn N có nội dung: Em Nguyễn Hồng H, sinh ngày 14/01/2010 ngụ tại 121/5 Đ, Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang là học sinh của trường Tiểu học Hồ Văn N, Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang trong nhiều năm học. Trong các năm học tại trường thì đều do bà Huỳnh Mỹ L đi dự họp phụ huynh. Cuối năm học 2020-2021 em học lớp 5 đạt thành tích là học sinh xuất sắc. Mọi vấn đề về việc học của em giáo viên chủ nhiệm đều liên hệ với bà L.

- Tại đơn xin xác nhận ngày 21/6/2021 của ông Trương Văn Th là trưởng ấp H, xã P, thành phố M xác nhận nội dung: Cháu Nguyễn Hồng H, sinh năm 2010 đang sống chung với cha mẹ ruột là Nguyễn Văn H, sinh năm 1980 và Huỳnh Mỹ L, sinh năm 1981.

Tại phiên họp, bà Trương Thị Thanh T đại diện hợp pháp theo ủy quyền của người yêu cầu ông H, bà L vẫn giữ nguyên yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Nguyễn Hồng H, sinh ngày 14/01/2010 theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01/2018 ngày 16/4/2018 do Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cấp. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hồng H trình bày cho rằng bà đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục khi nhận cháu H làm con nuôi và khi nhận con nuôi bà có nguyện vọng chăm sóc nuôi dưỡng cháu H như con ruột của bà không có phải bà nhận con nuôi với mục đích cho cháu H theo bà sang định cư ở nước ngoài nên bà không đồng ý chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà với cháu Nguyễn Hồng H, hiện tại cháu H đang sinh sống cùng ông H, bà L. Luật sư Dương Thị Kim L bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông H, bà L trình bày cho rằng mặc dù thủ tục nuôi con nuôi giữa bà H và cháu H đã hoàn tất thủ tục pháp lý nhưng trên thực tế ông H, bà L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, lo toàn bộ chi phí học hành cho cháu H, bà H hoàn toàn không có nuôi cháu H, không có thực hiện quyền và nghĩa vụ gì đối với cháu H trong suốt thời gian nhận cháu làm con nuôi, bà H lấy quyền làm mẹ nuôi của cháu H gây khó khăn không đưa giấy tờ tùy thân của cháu H để bà L làm thủ tục chuyển trường cho cháu H. Ngoài ra cháu H cũng có nguyện vọng được chung sống cùng ông H, bà L nên đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông H, bà L chấm dứt nuôi con nuôi đối với cháu Nguyễn Hồng H, sinh ngày 14/01/2010.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:* Từ khi thụ lý cho đến khi giải quyết, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xét thấy: Quan hệ nuôi con nuôi giữa bà Nguyễn Thị Hồng H và cháu Nguyễn Hồng H là quan hệ hợp pháp theo quy định của Luật Nuôi con nuôi. Tuy nhiên từ khi nhận con nuôi thì thực tế cháu H vẫn chung sống sinh hoạt cùng cha mẹ đẻ là ông H, bà L, bà H chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mẹ nuôi, cháu H có nguyện vọng được tiếp tục chung sống cùng ông H, bà L. Xét thấy mục đích của việc nuôi con nuôi không đạt được. Vì vậy đề nghị căn cứ Điều 2, Điều 24, Điều 26 Luật Nuôi con Nuôi và Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn H, bà Huỳnh Mỹ L về việc chấm dứt nuôi con nuôi đối với cháu Nguyễn Hồng H, sinh ngày 14/01/2010

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc nhận định:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Văn H, bà Huỳnh Mỹ L yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Nguyễn Hồng H, sinh ngày 14/01/2010, căn cứ vào Khoản 5 Điều 29, điểm b Khoản 2 Điều 35, điểm 1 Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

- Về yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi: Căn cứ giấy khai sinh số 23 ngày 26/01/2010 của Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang thì cháu Nguyễn Huỳnh Minh T (Nguyễn Hồng H) có cha mẹ đẻ là ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Mỹ L.

Căn cứ Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01/2018 ngày 16/4/2018 do Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cấp và biên bản giao nhận nuôi con nuôi ngày 18/4/2018, trích lục thay đổi hộ tịch số 11/TLTDHT ngày 19/4/2018 của Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố M thì cháu Nguyễn Huỳnh Minh T được thay đổi họ tên thành Nguyễn Hồng H, quan hệ nuôi con nuôi giữa bà Nguyễn Thị Hồng H và cháu Nguyễn Hồng H là hợp pháp.

Tuy nhiên từ khi giao nhận con nuôi đến nay thì cháu Nguyễn Hồng H vẫn chung sống, sinh hoạt cùng cha mẹ ruột là ông H, bà L tại ấp Hội Gia, xã Mỹ Phong, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Cháu H được chăm sóc nuôi dưỡng đầy đủ, đảm bảo điều kiện học tập thuận lợi. Cháu H có nguyện vọng được tiếp tục chung sống cùng cha mẹ đẻ.

Xét thấy rằng mục đích của việc nuôi con nuôi theo quy định tại Điều 2 Luật Nuôi con nuôi là nhằm xác lập quan hệ cha, mẹ và con lâu dài, bền vững, vì lợi ích tốt nhất của người được nhận làm con nuôi, bảo đảm cho con nuôi được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong môi trường gia đình. Sau khi nhận

cháu H làm con nuôi thì mẹ nuôi là bà Nguyễn Thị Hồng H chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mẹ nuôi đối với cháu Nguyễn Hồng H. Để bảo đảm quyền lợi chính đáng của cháu H nên cần chấp nhận yêu cầu của ông H, bà L chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Nguyễn Thị Hồng H đối với cháu Nguyễn Hồng H.

Khôi phục quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ đẻ là ông Nguyễn Văn H, bà Huỳnh Mỹ L đối với con đẻ cháu Nguyễn Hồng H, sinh ngày 14/01/2010.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Căn cứ Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Mỹ L phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000đồng.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 5 Điều 29, điểm b Khoản 2 Điều 35, điểm 1 Khoản 2 Điều 39; các Điều 370, 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 2; Điều 24, Khoản 3 Điều 26, Điều 27 Luật Nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và Gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Văn H, bà Huỳnh Mỹ L.

Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Nguyễn Thị Hồng H với cháu Nguyễn Hồng H theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01/2018, quyền số 01/2012 do Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 16/4/2018.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Các quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đẻ đã chấm dứt theo quy định tại Khoản 4 Điều 24 của Luật Nuôi con nuôi năm 2010 được khôi phục.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn H, bà Huỳnh Mỹ L phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0012728 ngày 02/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc. Ông Nguyễn Văn H, bà Huỳnh Mỹ L đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Người yêu cầu ông Nguyễn Văn H, bà Huỳnh Mỹ L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hồng H có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

*(Đã ký)*

**Phan Thị Đẹp**

